

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCKL-TCHC

Bình Định, ngày tháng 07 năm 2022

V/v kết quả thực hiện tiếp nhận hồ sơ,
trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch
vụ BCCI trong 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Thực hiện Văn bản số 1705/SNN-TCCB ngày 07/7/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc kết quả thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI trong 6 tháng đầu năm 2022. Chi cục Kiểm lâm báo cụ thể như sau:

- Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 30/6/2022, Chi cục Kiểm lâm có 7 TTHC (160 hồ sơ) phát sinh hồ sơ trong lĩnh vực lâm nghiệp, trong đó: 4 TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI và 3 TTHC phát sinh hồ sơ qua hình thức khác.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 160 hồ sơ, trong đó: tiếp nhận trực tuyến 118 hồ sơ; tồn kỳ trước chuyển sang 42 hồ sơ; không có hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ BCCI.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 127 hồ sơ (trong đó chuyển trả kết quả qua dịch vụ BCCI 57 hồ sơ); hồ sơ đang giải quyết: 33 hồ sơ.

(Bảng tổng hợp đính kèm)

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CCT phụ trách và PCCT;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC QUA
DỊCH VỤ BỮU CHÍNH CÔNG ÍCH TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

(Kèm theo Công văn số /CCKL-TCHCB ngày /7/2022

của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Tên TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Số lượng hồ sơ TTHC đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Số lượng hồ sơ TTHC đã tiếp nhận qua hình thức khác	Số lượng hồ sơ TTHC được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Số lượng hồ sơ TTHC được trả kết quả qua hình thức khác	Ghi chú
1	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	0	49	26	20	
2	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	0	30	27	1	
3	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	0	20	1	16	
4	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	0	3	3	0	